

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 122/2023/HS-ST

Ngày: 09-5-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Ngọc Phương và bà Nguyễn Hồng Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Vào ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2023/TLST- HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/HSST-QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Minh P, sinh năm 1984 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Tổ 11, Khóm 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Nơi tạm trú: O15B/D22 khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê L, sinh năm 1959 và bà Cao Thị L1, sinh năm 1965; bị cáo có vợ tên Lê Thị H và 03 con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/8/2022 đến nay.

Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Mai H1 – Công ty Luật TNHH H2H thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1951 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông N và bà L2: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1974; nơi cư trú: 3/84A khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1981; nơi cư trú: 3/9D khu phố B, phường T, thành

phố T, tỉnh Bình Dương; Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1984; nơi cư trú: 3/9C khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bà A, ông T và ông T1 cùng ủy quyền cho: Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1979; nơi cư trú: 3/9A khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Hữu N1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2/ Ông Trần Văn U, sinh năm 1968; nơi cư trú: 69 đường N, phường P, thành phố T2, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3/ Bà Lê Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Ngọc Đ và ông Nguyễn Văn C1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh P có Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 25/10/2007. Khoảng 08 giờ 55 phút ngày 06/3/2022, P điều khiển xe mô tô biển số 54X9 – 4870, phía sau yên xe có khung sắt chở 10 thùng hàng xếp chồng lên cao và 02 bên hông xe, lưu thông hướng từ khu phố B, phường T ra ngã tư H1. Khi đến đoạn trước nhà số 2/194 khu phố H2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, P nhìn thấy có 01 xe mô tô do 01 người phụ nữ điều khiển (không xác định được biển số xe và người điều khiển) đang lưu thông chậm cùng chiều phía trước nên Phụng đã điều khiển xe lách qua bên trái để vượt lên thì thùng hàng phía sau va chạm vào xe mô tô Honda kiểu dáng Future, biển số 61C1 – 186.12 do ông Nguyễn Văn N chở theo vợ là bà Nguyễn Thị L2 ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều bên trái, làm ông N và bà L2 cùng xe mô tô biển số 61C1 – 186.12 té ngã sang phần đường dành cho xe lưu thông chiều ngược lại. Lúc này, xe ô tô tải ben biển số 61C – 301.42 do Nguyễn Hữu N1 điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại đúng phần đường quy định, N1 không xử lý kịp nên đã cán qua người ông N và bà L2, hậu quả ông N tử vong tại hiện trường, bà L2 được đưa đi cấp cứu nhưng cũng đã tử vong vào ngày 08/3/2022 tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau va chạm, Phụng không biết xe mô tô mình điều khiển đã va chạm với xe mô tô của ông Ngọc nên tiếp tục điều khiển xe đi giao hàng, khi được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An triệu tập đến làm việc thì P mới biết và khai nhận hành vi như trên.

Về yếu tố lỗi dẫn đến tai nạn giao thông: P điều khiển xe mô tô chở vật cồng kềnh đột ngột lách sang trái để vượt xe phía trước nên đã va chạm với xe mô tô đang lưu thông cùng chiều bên trái. Các hành vi này đã vi phạm khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 14 và điểm d khoản 3 Điều 30 của Luật Giao thông đường bộ.

Về nguyên nhân chết của các bị hại:

- Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 250/GDPY ngày 06/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với ông Nguyễn Văn N xác định nguyên nhân chết do đa chấn thương.

- Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 216/GDPY ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với bà Nguyễn Thị L2 xác định nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

Về cơ chế dấu vết: Bản kết luận giám định số 114/KL-KTHS (GDCH) ngày 15/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định:

- Dấu vết va chạm giữa các phương tiện là:

+ Dấu vết trượt, hằn kim loại ở mặt ngoài giữa phuộc trước bên phải xe mô tô biển số 61C1 – 186.12 có chiều từ trước về sau phù hợp với vết trượt xước kim loại ở cạnh ngoài đầu dưới bên trái khung sắt chở hàng được cố định trên yên xe mô tô biển số 54X9 – 4870, có chiều từ sau về trước.

+ Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 61C1 – 301.42 với xe mô tô biển số 61C1 – 186.12 và xe mô tô biển số 54X9 – 4870.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 61C1 – 186.12 và xe mô tô biển số 54X9 – 4870 chiếu xuống mặt đường là: Khu vực phía trước đầu vết cày số 3 trên sơ đồ hiện trường.

Về dấu vết hư hỏng trên các phương tiện:

- Xe mô tô biển số 61C1 – 186.12: Kính chiếu hậu phải bị sút rời; đèn trước cạnh sau bên phải bị mài mòn; ốp phuộc trước bên phải bị mài mòn, bay bụi; chân kính chiếu hậu trái bị mài mòn; gác chân trước trái bị mài mòn; mũi đèn trước trái bị mài mòn.

- Xe mô tô biển số 54X9 – 4870: Đầu xe không có dấu vết; bánh trước xe không có dấu vết; bên trái xe không có dấu vết; bên phải xe không có dấu vết; phía sau xe có khung sắt tự chế ngang 99cm, cạnh dưới phía trước bên trái khung sắt mài mòn kích thước 1,5 x 0,2cm.

- Xe ô tô tải biển số 61C – 301.42: Đầu xe không phát hiện dấu vết; đuôi xe không phát hiện dấu vết; bên phải xe không phát hiện dấu vết; bên trái xe không phát hiện dấu vết; bánh trước bên trái không có dấu vết máu; bánh sau bên trái không có dấu vết; thùng xe bên trái không có dấu vết.

Bản Cáo trạng số 94/CT-VKS-TA ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Minh P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử phạt bị cáo Lê Minh P mức hình phạt từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61C1 – 186.12 do ông Nguyễn Văn N điều khiển được xác định thuộc quyền sở hữu của ông N nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho ông C – là người đại diện hợp pháp của ông N là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 54X9 – 0487 do bị cáo Lê Minh P điều khiển gây tai nạn giao thông được xác định thuộc quyền sở hữu của P và vợ là bà H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho bà H là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển số 61C – 301.42 do ông Nguyễn Hữu N1 điều khiển được xác định thuộc quyền sở hữu của ông N1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho ông N1 là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) khung sắt chở hàng dài 99cm do Lê Minh P tự chế hàn vào yên xe mô tô để chở hàng gây tai nạn nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Minh P đã tác động vợ là bà Lê Thị H bồi thường cho đại diện các bị hại số tiền 160.000.000 đồng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu N1 đã bồi thường cho đại diện các bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét.

Đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo đã ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng này. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người đại diện hợp pháp của các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 55 phút ngày 06/3/2022, bị cáo Lê Minh P điều khiển xe mô tô biển số 54X9 – 4870 lưu thông trên đoạn đường TKH thuộc địa bàn khu phố H2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương có chở vật cồng kềnh ở phía sau, đột ngột lách sang trái để vượt xe phía trước nên đã va chạm với xe mô tô biển số 61C1 – 186.12 đang lưu thông cùng chiều bên trái làm 02 người trên xe là ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L2 ngã xuống đường, bị xe tải biển số 61C – 301.42 do Nguyễn Hữu N1 điều khiển đứng phần đường theo hướng ngược lại cán qua người dẫn đến ông N và bà L2 tử vong.

Các hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 14 và điểm d khoản 3 Điều 30 của Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của các bị hại Nguyễn Văn N và Nguyễn Thị L2, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Lê Minh P về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, được cấp giấy phép lái xe theo quy định, biết rõ các quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến hoạt động tham gia giao thông bình thường của người khác, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương, mất mát cho gia đình các nạn nhân, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ với lỗi vô ý vì quá tự tin, bị cáo đã nhìn thấy trước hành vi của mình có thể gây hậu quả nguy hiểm đến cho người khác nhưng bị cáo cho rằng hậu quả đó không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hiện nay, tình hình vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói chung, thành phố Thuận An nói riêng diễn biến phức tạp, nguyên nhân chủ yếu do ý thức chấp hành pháp luật của người dân còn hạn chế và người tham gia giao thông còn chủ quan, gây ra nhiều tai nạn thương tâm. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bồi thường một phần thiệt hại; người đại diện hợp

pháp của các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] LỜI đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61C1 – 186.12 do ông Nguyễn Văn N điều khiển được xác định thuộc quyền sở hữu của ông N nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho ông C – là người đại diện hợp pháp của ông N là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 54X9 – 0487 do bị cáo Lê Minh P điều khiển gây tai nạn giao thông được xác định thuộc quyền sở hữu của P và vợ là bà H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho bà H là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển số 61C – 301.42 do ông Nguyễn Hữu N1 điều khiển được xác định thuộc quyền sở hữu của ông N1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho ông N1 là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) khung sắt chở hàng dài 99cm do Lê Minh P tự chế hàn vào yên xe mô tô để chở hàng gây tai nạn nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Minh P đã tác động vợ là bà Lê Thị H bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 160.000.000 đồng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu N1 đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Minh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh P 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khung sắt chở hàng dài 99cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2023)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Minh P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Từ Minh Toàn